

Số: **76/2023/QĐST-HNGĐ**

Yên Phong, ngày 30 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Vụ án Ly hôn thụ lý số 116/2023/TLST – HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975,

Trú tại: Thôn M, xã V, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1976,

Trú tại: Thôn M, xã V, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 144 và khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/10/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn đều nhất trí thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung là:

1. Nguyễn Văn Trung A, sinh năm 1996;
2. Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1998;
3. Nguyễn Văn Đức A, sinh ngày 16/6/2007;
4. Nguyễn Văn A, sinh ngày 24/5/2011.

Cháu Trung A, Ngọc A đã trưởng thành, nên không xem xét giải quyết; giao cháu dưỡng cháu Nguyễn Văn Đức A, sinh ngày 16/6/2007 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Văn A, sinh ngày 24/5/2011 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- + Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các bên không yêu cầu xem xét giải quyết.
- + Về tài sản chung, công nợ: Các bên không yêu cầu xem xét giải quyết.

+ Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Khấu trừ 150.000đ án phí ly hôn vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) do anh T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0004766 ngày 04/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong. Anh Nguyễn Văn T được nhận lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS huyện Yên Phong;
- THA huyện Yên Phong;
- UBND xã Văn Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Minh Nam

